

Theo số liệu từ Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ, mỗi năm người Mỹ “lai rai” khoảng 164 triệu gallon nước ép bưởi (theo đơn vị đo lường Mỹ, 1 gallon tương đương 3.785ml, Khác với 1 gallon của Anh tương đương 4.545ml). Con số của Bộ nông nghiệp Hoa Kỳ đã làm giật mình các bác sĩ và dược sĩ.

Thật bất ngờ, số tương tác giữa nước ép bưởi và các loại dược phẩm được khám phá một cách rất tình cờ cách nay gần hai thập kỷ. Vào lúc đó, một loại thuốc trị cao huyết áp là felodipine (biệt danh là Plendil) đã nổi đình nổi đám và là chủ tinh của không biết bao nhiêu bệnh nhân cao huyết áp.

50 loại thuốc bị ảnh hưởng bởi dịch ép bưởi

Trong lúc nghiên cứu xem rượu hay nước các chất cồn (alcohol) có tác động gì trên loại thuốc này hay không, nhóm nghiên cứu người Canada đã dùng một dung dịch chứa cồn, bổ thêm một ít nước ép bưởi nhằm giảm bớt mùi vị “khó ưa” của cồn. Bỗng nhiên các nhà nghiên cứu nhận thấy nồng độ của felodipine trong máu tăng gấp nhiều lần so với những lần nghiên cứu trước đó. Sự gia tăng nồng độ của felodipine trong máu có thể làm tăng tác động và các tác động phụ của loại thuốc này. Những nghiên cứu sâu hơn cho thấy chính nước ép bưởi đã làm tăng nồng độ trong máu của các loại thuốc được nghiên cứu.

Gần 20 năm nay, các bác sĩ và dược sĩ đã đem thuốc có trên 50 loại thuốc được kê toa (prescription) và không cần kê toa (over the counter - OTC) bị ảnh hưởng bởi dịch ép bưởi. Những nghiên cứu về số tương tác giữa nước ép bưởi và dược phẩm đã đặt giả thuyết rằng những hợp chất có trong nước ép bưởi có tên gọi furanocoumarins chịu trách nhiệm chính trong việc tăng tác dụng của dược phẩm.

200ml nước bưởi cũng đủ... “sinh sôi”

Các nhà nghiên cứu cho rằng furanocoumarins cùng các chất naringin, bergamottin và dihydroxybergamottin đã làm mất tác động của một loại enzyme có tên CYP3A4 hiện diện trong các tế bào màng ruột. Enzym này có khả năng phân giải nhiều loại thuốc. Khi enzym này bị nước ép bưởi “phá vỡ công” thì thuốc sẽ tiếp tục đi vào hệ tuần hoàn máu, từ đó làm tăng số hợp chất

c&a nh&ng lo&i thu&c này.

Đi&u này nghe có vẻ nh& có lo&i cho vi&c s& đ&ng đ&&c ph&m, nh&ng th&t ra s& gây nguy hi&m cho c& th&. N&u m&t lo&i thu&c đ&&c h&p thu nhanh h&n mong đ&i, có nghĩa là thu&c &y s& tăng tác đ&ng. Ví d& m&t lo&i thu&c dùng đ& h& huy&t áp có thể s& làm huy&t áp h& quá m&c. N&u m&t lo&i thu&c tăng h&p thu, đ&ng nghĩa v&i vi&c tăng nh&ng tác đ&ng ph& có h&i ho&c ng& đ&c thu&c. Chẳng h&n đang dùng m&t lo&i thu&c h& cholesterol, n&u có s& hi&n đi&n c&a n&&c ép b&&i thì nh&ng đ& thu&c này trong máu s& cao h&n và có thể gây ra s& r&i lo&n c&, t&n th&&ng gan...

Ch& c&n m&t ly n&&c b&&i ch&ng 200ml đ& có thể “sinh sôi” v&i thu&c. Tác đ&ng này có thể kéo dài t&i 24 gi&. Không gi&ng nh& nh&ng đ&ng t&&ng tác thu&c khác có thể tránh đ&&c b&ng cách s& đ&ng hai tác nh&n có thể gây ra s& t&&ng tác thu&c cách nhau vài gi&, đ&i v&i n&&c b&&i thì kho&ng th&i gian t& khi u&ng n&&c b&&i đ&n khi s& đ&ng các lo&i đ&&c ph&m (v&n có s& t&&ng tác v&i n&&c b&&i) ph&i trên 24 gi&.

N&u b&nh nh&n đ&&c kê nh&ng lo&i thu&c thu&c m&t s& nh&m b&nh (xem box) c&n ph&i h&i ý ki&n th&y thu&c v& nh&ng t&&ng tác có thể x&y ra v&i n&&c b&&i. Nh& đã nói, không ph&i lo&i thu&c nào cũng b& n&&c b&&i “sinh sôi”, ch& m&t s& lo&i “không may m&n mà thôi”. S& tác đ&ng c&a n&&c b&&i lên đ&&c ph&m & m&i ng&&i m&i khác và cũng bi&n đ&i tùy theo nh&ng gi&ng b&&i khác nhau.

Đã có nhi&u nghi&n c&u cho th&y n&u ăn b&&i cũng ít nhi&u có s& t&&ng tác v&i đ&&c ph&m. Vì vậy, &i khuyên c&a th&y thu&c là khi s& đ&ng b&t k& lo&i đ&&c ph&m nào, n&u mu&n ch&c ăn thì tránh b&&i cũng ch&ng... x&u m&t nào.

Nh&ng lo&i đ&&c ph&m có thể b& tác đ&ng b&i n&&c b&&i

Thu&c kháng sinh: bao g&m nh&ng tên thu&c nh& clarithromycin, erythromycin, troleandomycin.

Thu&c ch&ng lo âu: alprazolam, buspirone, midazolam, triazolam

Thuốc chống loạn nhịp tim: amiodarone, quinidine

Thuốc chống đông: warfarin

Thuốc chống động kinh: carbamazepine (carpatrol), tegretol

Thuốc kháng nấm: itraconazole

Thuốc trị giun sán: albendazole

Thuốc kháng histamine: fexofenadine

Các thuốc kháng ung thư : cylophosphamide, tamoxifen, vinblastine, vincristine

Thuốc trị ho: dextromethorphan

Thuốc kháng virus: amprenavir, indinavir, ritonavir, saquinavir, thuốc điều trị HIV/AIDS

Thuốc ức chế kênh calcium trong điều trị cao huyết áp: diltiazem, felodipine, nicardipine, nifedipine, nimodipine, nisoldipine

Thuốc trị rối loạn cương dương: sildenafil, tadalafil

Những bệnh cũng có thể... “sinh sôi” với thuốc

Tác Giả: Saigon Echo s&u t&m

Thứ Sáu, 05 Tháng 6 Năm 2009 23:16

Thuốc ức chế miễn dịch: cyclosporine, sirolimus, tacrolimus

Thay thế hormon: cortisol, estradiol, methylprednisolone, progesterone, testosterone.

Thuốc trị bệnh tuyến tiền liệt: finasteride.

Thuốc giảm đau: methadone.